


## HƯỚNG DẪN THỪA KẾ THEO PHÁP LUẬT

### I. HỒ SƠ THỪA KẾ THEO PHÁP LUẬT

Tài liệu yêu cầu	Mẫu	Số lượng
Bản tường trình của người nhận thừa kế về các mối quan hệ nhân thân của người để lại thừa kế	Khách hàng	01 bản gốc
Tài liệu chứng minh mối quan hệ nhân thân nêu tại bản tường trình nêu trên	Khách hàng	01 bản sao hợp lệ
Văn bản thỏa thuận về việc phân chia di sản thừa kế/văn bản khai nhận di sản thừa kế	Khách hàng	01 bản sao hợp lệ
Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế (nếu có).	Khách hàng	01 bản sao hợp lệ
Văn bản ủy quyền đứng tên sở hữu quản lý di sản thừa kế (nếu có)	Khách hàng	01 bản sao hợp lệ
Giấy tờ thể hiện thông tin nhận diện của bên nhận thừa kế và Giấy chứng tử của bên để lại tài sản thừa kế.	Khách hàng	01 bản sao hợp lệ
Văn bản xác nhận về người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật (Trường hợp người thừa kế là người chưa thành niên)	Khách hàng	01 bản sao hợp lệ
Văn bản đề nghị chuyển quyền sở hữu chứng khoán của người nhận thừa kế hoặc đại diện những người nhận thừa kế	 Mau so 16B ĐK - Thừa kế chung khoan.pdf	01 bản gốc
Tài liệu chứng minh đã nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định pháp luật về thuế thu nhập cá nhân	 24. To khai 04.TKQT-TNCN.pdf	01 bản gốc
Các tài liệu liên quan khác (nếu có).		

#### Giải thích bổ sung:

- **Bản sao hợp lệ:** là bản sao được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công chứng, chứng thực.
- **Giấy tờ thể hiện thông tin nhận diện của bên nhận thừa kế:**
  - + Đối với cá nhân trong nước: CMND/CCCD.
  - + Đối với tổ chức trong nước/hộ kinh doanh: số Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.
  - + Đối với cá nhân/tổ chức nước ngoài: Mã số giao dịch chứng khoán (trading code).

- **Bản tường trình của người nhận thừa kế về các mối quan hệ thân thân của người để lại thừa kế:** yêu cầu liệt kê đầy đủ thông tin về hàng thừa kế của người để lại thừa kế và cam kết về tính chính xác của các thông tin kê khai trong bản tường trình, đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu có phát sinh tranh chấp.
- **Tài liệu chứng minh mối quan hệ thân thân nêu tại bản tường trình nêu trên** bao gồm: giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, giấy chứng tử...
- **Văn bản thỏa thuận về việc phân chia di sản thừa kế (trường hợp có nhiều người trong diện được nhận thừa kế)/văn bản khai nhận di sản thừa kế (trường hợp chỉ có một người trong diện được nhận thừa kế) có xác nhận của cơ quan công chứng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền:** Những người thừa kế theo pháp luật hoặc theo di chúc mà trong di chúc không xác định rõ phần di sản được hưởng của từng người thì có quyền yêu cầu công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản. Trong văn bản thỏa thuận phân chia di sản, người được hưởng di sản có thể tặng cho toàn bộ hoặc một phần di sản mà mình được hưởng cho người thừa kế khác.
- **Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế (trường hợp người nằm trong diện thừa kế từ chối nhận di sản thừa kế) có xác nhận của cơ quan công chứng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền:** Việc từ chối nhận di sản phải được lập thành văn bản và gửi đến người quản lý di sản, những người thừa kế khác, người được giao nhiệm vụ phân chia di sản để biết.
- **Văn bản xác nhận về người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật (Trường hợp người thừa kế là người chưa thành niên):** Theo quy định của Bộ Luật dân sự 2015, Việc cử người giám hộ phải được lập thành văn bản, trong đó ghi rõ lý do cử người giám hộ, quyền, nghĩa vụ cụ thể của người giám hộ, tình trạng tài sản của người được giám hộ.
- **Văn bản ủy quyền đứng tên sở hữu quản lý di sản thừa kế (trường hợp những người nằm trong diện thừa kế ủy quyền cho người khác) có xác nhận của cơ quan công chứng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.**

## **II. HƯỚNG DẪN KHÁCH HÀNG LÀM THỦ TỤC KHAI VÀ NỘP THUẾ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÁCH HÀNG LÀ CÁ NHÂN:**

Khách hàng vui lòng liên hệ BVSC để được hướng dẫn chi tiết thủ tục khai và nộp thuế với cơ quan thuế trước khi nhận hồ sơ.

Theo quy định tại thông tư 92/2015/TT-BTC:

- Thời điểm xác định thu nhập tính thuế là thời điểm đối tượng nộp thuế nhận thừa kế làm thủ tục chuyển quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng tài sản.
- Cách xác định số thuế TNCN phải nộp đối với thu nhập từ nhận thừa kế là chứng khoán:

**Số thuế TNCN phải nộp = Thu nhập tính thuế x Thuế suất 10%.**

Trong đó Thu nhập tính thuế từ thừa kế là phần giá trị tài sản nhận thừa kế vượt trên 10 triệu đồng mỗi lần nhận.

Hồ sơ khai thuế gồm:

+ Tờ khai thuế TNCN đối với thu nhập từ thừa kế theo mẫu số 04/TKQT-TNCN ban hành kèm theo **Thông tư 92/2015/TT-BTC**;

+ Bản sao giấy tờ pháp lý chứng minh quyền được nhận thừa kế.

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đồng thời với việc thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu nhận thừa kế.

- Nơi nộp hồ sơ khai thuế là chi cục thuế nơi cá nhân nhận thừa kế cư trú. Căn cứ hồ sơ khai thuế, cơ quan thuế kiểm tra, tính thuế để người nhận thừa kế nộp thuế vào ngân sách nhà nước. Trường hợp thu nhập từ thừa kế dưới 10 triệu đồng hoặc được miễn thuế thì cơ quan thuế sẽ xác nhận vào tờ khai. BVSC chỉ thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho người nhận thừa kế khi đã có chứng từ nộp thuế trong trường hợp phải nộp thuế.
- Thời hạn nộp thuế là ngày ghi trên thông báo nộp thuế của cơ quan thuế.